

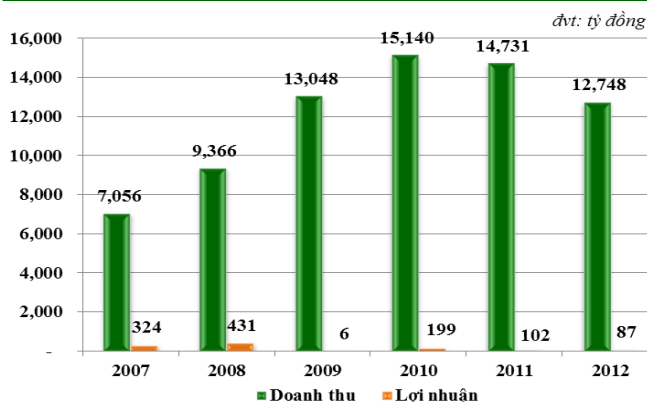
THÔNG TIN CỔ PHẦN

Sàn giao dịch:	HNX
Số lượng cp lưu hành:	441,710,673 cp
KLGD bq 10 phiên:	1,061,150 cp
Book value:	11,778 đồng/cp
EPS 2012:	211 đồng/cp
Vốn điều lệ:	4,417 tỷ đồng
Vốn hóa thị trường:	4,947 tỷ đồng
Thị giá ngày 17/5/2013:	11,200 đ/cp
P/E:	53.1
Ngành nghề:	Xây dựng

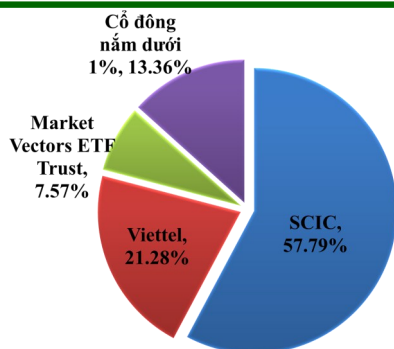
THÔNG TIN GIAO DỊCH



TĂNG TRƯỞNG DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG



TỔNG QUAN DOANH NGHIỆP

- ★ **Tổng CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (Vinaconex - VCG)** là một tập đoàn kinh tế đa ngành hoạt động trong lĩnh vực Bất động sản, Xây lắp công trình, Tư vấn thiết kế, Sản xuất công nghiệp và một số lĩnh vực khác... Trong đó mảng kinh doanh bất động sản được VCG xác định là lĩnh vực trọng yếu nhằm đồng thời phát huy thế mạnh về năng lực thi công xây lắp, sản xuất vật liệu xây dựng.
- ★ Tiền thân của VCG được thành lập năm 1988. Sau nhiều lần đổi tên và thay đổi hình thức hoạt động, **công ty chính thức đi vào hoạt động theo mô hình CTCP từ năm 2006**. VCG niêm yết tại HNX tháng 9/2008, phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 3,000 tỷ đồng năm 2010, phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 4,417 tỷ đồng năm 2012.

THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý

- ★ **Kết thúc năm 2012, LNST hợp nhất của VCG đạt hơn 80 tỷ đồng**, trong đó LNST của công ty mẹ đạt 87 tỷ đồng, EPS 2012 đạt 211 đ/cp. Theo thông tin mới nhất, **LNST quý I/2013 hợp nhất đạt gần 79 tỷ đồng, tăng gấp 3 lần so với cùng kỳ năm 2012, EPS Quý I/2013 đạt 178 đ/cp**.
- ★ Việc thoái vốn khỏi Xi măng Cẩm Phả (XMCP) đã được **ĐHĐCĐ năm 2013 thông qua** với chủ trương thoái 70% số vốn đang nắm giữ với giá không thấp hơn giá trị sổ sách ở thời điểm hiện tại. Hiện đã có 02 đối tác nước ngoài liên hệ thỏa thuận về thương vụ này. Thương vụ này sẽ giúp VCG giảm đáng kể áp lực chi phí lãi vay phải trả hàng năm thay XMCP.
- ★ VCG có lợi thế vượt trội so với các công ty trong ngành **nhờ có được sự hậu thuẫn mạnh mẽ từ Bộ tài chính và Chính phủ** trong các khoản vốn vay nước ngoài.
- ★ Mặc dù luôn có lãi từ khi niêm yết đến nay, tuy nhiên **từ năm 2009, LNST chưa phân phối của VCG liên tục âm**, năm 2012 chiếm đến 10.5% vốn điều lệ.
- ★ **Quỹ ETF VNM có xu hướng gia tăng tỷ trọng sở hữu cổ phiếu VCG và chưa có dấu hiệu dừng lại**. Tính từ đầu năm 2013 đến nay, khối ngoại đã mua ròng hơn 13 triệu cổ phiếu. Room còn lại cho khối này gần 175 triệu cp.

THÔNG TIN CHI TIẾT

LNST năm 2012 sụt giảm, LNST quý I/2013 cải thiện đáng kể so với cùng kỳ.

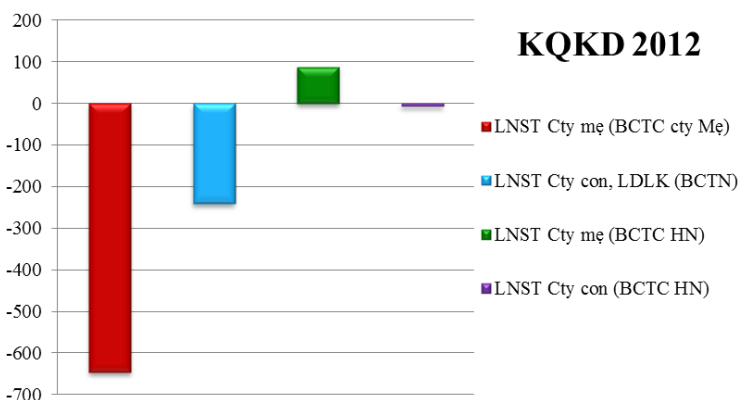
Theo Báo cáo thường niên năm 2012 mà VCG công bố, doanh nghiệp lãi trong kỳ 80 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận sau thuế hợp nhất của công ty mẹ là hơn 87 tỷ đồng, giảm 54.7% so với cùng kỳ năm 2011, nguyên nhân chính là do chi phí tài chính ở mức cao hơn 1,504 tỷ đồng, trong đó có 1,073 tỷ do trích lập dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn, chủ yếu dành cho khoản đầu tư hơn gần 2,000 tỷ đồng vào CTCP Xi măng Cẩm Phả. **Tuy nhiên, trong quý I/2013, KQKD của VCG đã có sự hồi phục ấn tượng** khi LNST hợp nhất đạt gần 79 tỷ đồng, tăng gần gấp 3 lần so với cùng kỳ năm 2012. LNST của công ty mẹ cũng có sự cải thiện đáng kể khi lãi 62.2 tỷ đồng so với mức lỗ 885 tỷ đồng cùng kỳ, chủ yếu là nhờ chi phí tài chính giảm gần 94% xuống còn 73 tỷ đồng với chi phí lãi vay giảm mạnh và khoản hoàn nhập dự phòng đầu tư tài chính ngắn hạn gần 28 tỷ đồng.

Đáng chú ý, dù LNST hợp nhất luôn có lãi từ khi niêm yết tại HOSE cho đến nay, tuy nhiên, từ năm 2009, VCG lại hạch toán ghi âm một khoản tiền lớn vào phần LNST chưa phân phối trong phần Nguồn vốn, làm giảm nguồn vốn của doanh nghiệp này qua các năm, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Khoản hạch toán này đột biến vào năm 2010 khi VCG tiến hành chia cổ tức với tổng giá trị 351 tỷ đồng và được ghi âm vào mục LNST chưa phân phối.
Vốn chủ sở hữu	1,763	1,636	2,889	3,611	3,607	5,203	
LNST chưa phân phối	342	186	-73	-471	-508	-463	
LNST	434	546	203	466	178	80	

Mặt khác, thống kê của chúng tôi cho thấy, tính đến thời điểm quý I/2013, VCG hiện đang có 33 công ty con, 8 công ty liên kết và 3 công ty liên doanh. Tổng hợp kết quả HDKQ từ nguồn Báo cáo thường niên năm 2012 của VCG cho thấy một số điểm chưa hợp lý như sau (*xem chi tiết về các khoản đầu tư này tại phụ lục cuối báo cáo*):

- ★ VCG đã đầu tư gần 4,600 tỷ đồng vào các công ty này (3,638 tỷ vào công ty con và 957 tỷ vào Cty LDLK).
- ★ Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2012 của các công ty này là **-75.3 tỷ đồng** (LNST của 33 công ty con lỗ 309 tỷ, trong đó lớn nhất là khoản lỗ 316 tỷ của CTCP Xi măng Cẩm Phả; LNST của 11 Cty LDLK lãi 234 tỷ).
- ★ Tuy nhiên, nếu căn cứ theo tỷ lệ vốn góp của VCG, khoản đầu tư dài hạn này đang đem lại khoản lỗ hơn **241 tỷ đồng** (lỗ 314 tỷ từ các công ty con và lãi gần 73 tỷ từ Cty LDLK, trong đó lớn nhất vẫn là khoản lỗ 316 tỷ tại Xi măng Cẩm Phả, đơn vị mà VCG nắm 99.6% vốn).



- ★ LNST 2012 công ty mẹ cũng lỗ 646 tỷ đồng. Tuy nhiên sau khi hợp nhất KQKD, LNST công ty mẹ lãi 87 tỷ đồng, LNST công ty con lỗ 7 tỷ đồng.

Trao đổi với DAS về vấn đề này, ông Phạm Chí Sơn, Giám đốc Ban đối ngoại pháp chế Tổng công ty, Trưởng ban kiểm soát kiêm người công bố thông tin cho biết: Do chuẩn mực kế toán khi hạch toán các khoản mục vào Báo cáo tài chính hợp nhất quy định không ghi trùng lặp các khoản lỗ của công ty con đã được công ty

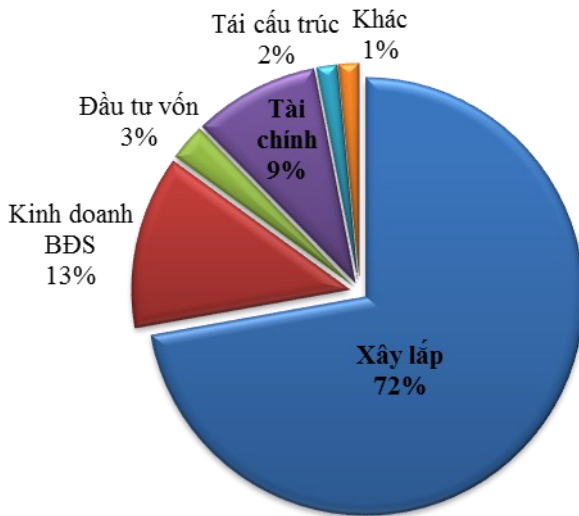
mẹ trích lập dự phòng trong kỳ, do đó sau khi hợp nhất kết quả của toàn Tổng công ty, LNST của công ty mẹ vẫn lãi 87 tỷ đồng, và LNST của các công ty con chỉ lỗ 15.7 tỷ đồng sau hợp nhất.

THÔNG TIN CHI TIẾT



Hoạt động xây lắp vẫn chiếm tỷ trọng lớn. Đẩy mạnh kế hoạch thoái vốn khỏi công ty con.

Cơ cấu doanh thu 2012



Doanh thu trong năm 2012 của công ty Mẹ đạt 5,113 tỷ đồng, hoàn thành 74.1% kế hoạch năm. Trong đó, **mảng doanh thu xây lắp vẫn là hoạt động cốt lõi mang lại gần 3,691 tỷ đồng doanh thu nhưng chỉ hoàn thành 76.4% kế hoạch**; nguyên nhân chủ yếu là do:

✓ Chính sách tài khóa thắt chặt, chính phủ cắt giảm chi tiêu công. Một số dự án của VCG đã hoàn thành và có kế hoạch ghi nhận doanh thu nhưng đều không đạt được như: dự án mở rộng đường Láng Hòa Lạc, dự án Bảo tàng Hà Nội...

✓ Cạnh tranh gay gắt trong hoạt động xây lắp giữa các công ty trong ngành.

Chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu của VCG còn có **hoạt động kinh doanh BDS, đem lại cho VCG 655 tỷ đồng (~63.7% kế hoạch năm)**,

chủ yếu đến từ dự án N05 (doanh thu 525.3 tỷ, lợi nhuận 151 tỷ) và hoạt động cho thuê văn phòng - dịch vụ (doanh thu 123.4 tỷ, lợi nhuận 69.6 tỷ).

Đặc biệt, hoạt động tái cấu trúc đang là ưu tiên hàng đầu trong chiến lược phát triển của VCG hiện nay. Theo kế hoạch năm 2012, VCG sẽ tái cấu trúc phần vốn góp tại 10 công ty con theo hướng giảm dần, tuy nhiên do tình hình kinh tế nói chung và sức khỏe của thị trường bất động sản nói riêng không tích cực nên hoạt động này chỉ mang lại 78.6 tỷ đồng doanh thu so với 599 tỷ đồng kế hoạch. Theo kế hoạch đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2013, VCG sẽ tiến hành thoái vốn thành công tối thiểu tại 10-15 doanh nghiệp trong năm nay; hoàn thành tái cấu trúc CTCP Xi măng Cẩm Phả; thoái một phần vốn hoặc toàn bộ vốn tại Liên doanh Bắc An Khánh.

CÁC DỰ ÁN LỚN

STT	Tên dự án	Trạng thái
1	Dự án N05	Đã hoàn thành - Đang bàn giao
2	Dự án Khu đô thị nhà ở xã hội Đại Áng	Đã được chấp thuận về mặt chủ trương
3	Dự án Khu đô thị nhà ở xã hội 18.5ha Bắc An Khánh	Đã được chấp thuận về mặt chủ trương
4	Dự án Khu công nghiệp công nghệ cao 2 (Khu công nghệ cao Hòa Lạc)	Đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư và đang đàm phán huy động vốn đầu tư
5	Dự án Khu đô thị Nam cầu Trần Thị Lý - Tp. Đà Nẵng	Đã hoàn tất thủ tục đầu tư
6	Dự án Vinata Tower	Đang thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất, cân nhắc phương án đầu tư
7	Dự án Trạm bơm xăng tăng áp hệ thống cấp nước Sông Đà - Hà Nội	Đang chuẩn bị thủ tục xin cấp phép quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch mặt

Theo báo cáo thường niên năm 2012 của VCG, **hiện lượng tồn đọng BDS của công ty khá lớn**, bao gồm: Chung cư - 1,164 căn hộ; Văn phòng - 42,655 m²; Dịch vụ thương mại - 276,408 m²; Biệt thự, nhà ở liền kề - 274 lô.

Hướng xử lý của VCG là trình các cơ quan ban ngành để điều chỉnh quy hoạch căn hộ, phù hợp với nhu cầu của thị trường như dự án Khu văn phòng và nhà ở cao cấp (VINACONEX 1), dự án Kim Văn - Kim Lũ (VINACONEX 2), dự án Khu đô thị Trung Văn (VINACONEX 3).

THÔNG TIN CHI TIẾT



Tiến độ thoái vốn tại CTCP Xi măng Cẩm Phả

★ CTCP Xi măng Cẩm Phả được VCG đầu tư theo quyết định của Chính phủ năm 2002. Đến năm 2008, VCG hoàn thiện việc xây dựng và đưa công ty vào hoạt động với vốn điều lệ 2,000 tỷ đồng, trong đó VINACONEX nắm 99.63% VDL). Đến hết năm 2012, Xi măng Cẩm Phả lỗ lũy kế 1,588 tỷ đồng sau 5 năm hoạt động (năm 2011 lỗ 486 tỷ, năm 2012 lỗ 316 tỷ đồng, chưa kể lỗ chênh lệch tỷ giá 213 tỷ đồng). Từ khi bắt đầu hoạt động đến nay, XMCP không đủ dòng tiền trả nợ nên VCG phải trả nợ thay cho XMCP hơn 2,393 tỷ đồng. Theo VCG, hiện các nguồn lực của cty đã cạn kiệt và không thể tiếp tục hỗ trợ vốn cho XMCP. Do đó, việc tái cấu trúc vốn góp vào XMCP là yêu cầu bắt buộc nhằm giúp VCG cải thiện tình hình tài chính.

★ Hiện nay, đang có một số đối tác là các tập đoàn Xi măng lớn trong và ngoài nước đề nghị hợp tác với VCG tái cấu trúc XMCP với yêu cầu như sau:

✓ Các đối tác đề xuất mua lại tối thiểu 70% vốn của VCG để nắm cổ phần chi phối. Giá mua dự kiến dưới mệnh giá cổ phiếu (căn cứ trên BCTC được kiểm toán của XMCP). **Theo định giá sơ bộ của chúng tôi**, với vốn điều lệ 2,000 tỷ đồng tương đương với 200 triệu cổ phiếu, khoản lỗ lũy kế 1,588 tỷ đồng, **Vốn chủ sở hữu còn lại của XMCP sẽ ở mức 412 tỷ đồng, tương đương giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu hiện nay là 2,060 đ/cp** (giá trên chưa bao gồm ảnh hưởng từ khoản lỗ chênh lệch tỷ giá 213 tỷ đồng). Giả sử VCG thoái thành công 70% vốn với mức giá 2,100 đ/cp, **lượng tiền mặt thu về sẽ là 294 tỷ đồng**. Giá bán dự kiến có thể cao hơn sau khi tổ chức kiểm toán độc lập tiến hành đánh giá lại giá trị tài sản của XMCP.

✓ Các đối tác bỏ ngay một lượng tiền lớn cho giao dịch, bao gồm: trả tiền mua cổ phần cho VCG, bơm tiền trực tiếp cho XMCP để tái cơ cấu nợ vay thông qua ưu tiên trả trước các khoản nợ vay nước ngoài, các khoản nợ vay có lãi suất cao.

★ Phương án trên đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 tổ chức ngày 25/4/2013.

★ Tuy nhiên, qua trao đổi với chúng tôi, ông Phạm Chí Sơn cũng cho biết: Do tình hình kinh tế đang khó khăn, khả năng tài chính của các đối tác cũng ít nhiều bị suy giảm, vì vậy, việc thoái vốn khỏi XMCP vẫn chưa thể thực hiện ngay trong thời gian sắp tới.



VCG có sự hỗ trợ tài chính vững chắc từ Bộ tài chính và Chính phủ.

★ Tính đến hết quý I/2013, tỷ lệ sở hữu của cổ đông nhà nước tại VCG thông qua các tổ chức và cá nhân đang ở mức 79%, trong đó nắm giữ nhiều nhất là SCIC và Viettel với tỷ lệ lần lượt là 57.8% và 21.3% vốn cổ phần.

★ Dự nợ vay dài hạn nước ngoài của VCG tính đến hết năm 2012 như sau:

Ngân hàng cho vay	Tiền tệ	Dư nợ (tỷ đồng)	Lãi suất	Tổ chức bảo lãnh	Các khoản nợ này đều
Ngân hàng Trung Quốc	USD	16.7	-		được đảm bảo bằng bảo
Ngân hàng BNP Paribas (Pháp)	USD	253.8	LIBOR 6T+1.87%/năm	Bộ tài chính	lãnh của Chính phủ
Ngân hàng BNP Paribas (Pháp)	EUR	766.0	EURIBOR+0.325%/năm	Bộ tài chính	nước CHXHCN Việt
Ngân hàng Natexis (Pháp)	USD	156.2	LIBOR +2.35%/năm	Bộ tài chính	Nam thông qua Bộ Tài
Tổng công ty thiết bị nặng Quốc gia Trung Quốc	USD	221.1	3.78%/năm	Bộ tài chính	chính Việt Nam.
Ngân hàng hợp tác phát triển quốc tế Nhật Bản	JPY	695.3	2.05%/năm	Bộ tài chính	
Tổng cộng		2,109.0			

★ Việc đồng Yên Nhật (JPY) liên tục mất giá và gần đây là đồng EUR đang có dấu hiệu suy giảm mạnh so với đồng USD giúp VCG có nhiều lợi thế trong việc trả nợ khi 2 khoản vay này chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu nợ vay dài hạn nước ngoài của VCG.

THÔNG TIN CHI TIẾT



Các chỉ số về khả năng thanh toán an toàn, cơ cấu vốn tiềm ẩn nhiều bất ổn.

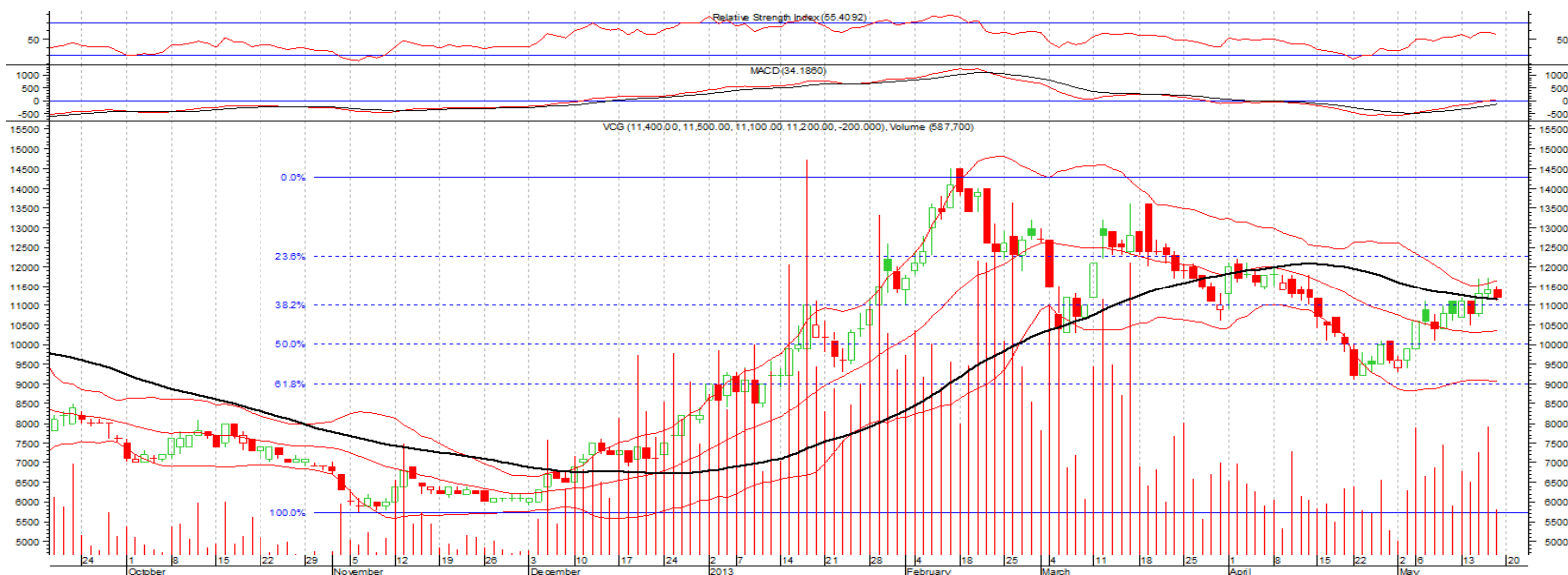
Các chỉ số tài chính	Đơn vị tính	2008	2009	2010	2011	2012
Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán						
Hệ số thanh toán hiện hành	Lần	1.03	0.93	11.29	0.98	1.03
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0.60	0.50	6.95	0.53	0.54
Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn						
Hệ số Nợ/TTS	Lần	0.89	0.84	0.83	0.82	0.76
Hệ số Nợ/VCSH	Lần	12.26	7.89	7.25	6.83	4.14
Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời						
ROA	%	1.9%	0.0%	0.6%	0.3%	0.3%
ROE	%	26.3%	0.2%	5.5%	2.8%	1.7%
Lợi nhuận HDKD/Tổng DT	%	1.5%	4.3%	4.0%	2.6%	1.2%

★ **Các chỉ số về khả năng thanh toán của VCG vẫn được duy trì ở mức an toàn**, đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ phát sinh. Dư tiền mặt cuối năm 2012 của VCG hơn 465 tỷ đồng, dư tiền mặt cuối quý I/2013 gần 388 tỷ đồng.

★ **Cơ cấu vốn của VCG khá rủi ro khi Nợ phải trả chiếm tỷ trọng lớn, gấp hơn 4 lần Vốn chủ sở hữu.** Tuy nhiên, từ khi niêm yết đến nay, VCG liên tục tái cấu trúc cơ cấu Nguồn vốn theo hướng giảm dần tỷ trọng Nợ phải trả, giảm áp lực chi phí lãi vay. Đây là một dấu hiệu tích cực cho thấy hoạt động quản lý hoạch định chiến lược của VCG đang ngày càng được hoàn thiện.

★ **Các chỉ số về hiệu quả sinh lời của VCG có xu hướng giảm dần qua các năm.** Nguyên nhân một mặt là do suy thoái của thị trường BĐS nói chung từ năm 2008 đến nay, mặt khác, hiệu quả của VCG khi đầu tư vào hệ thống các công ty con đã và đang được Ban lãnh đạo công ty đánh giá lại một cách nghiêm túc, đặc biệt là kế hoạch thoái vốn khỏi Xi măng Cẩm Phả. Trong 2 năm vừa qua, VCG đã quyết tâm mạnh dạn thoái vốn khỏi các công ty làm ăn thua lỗ, không đem lại lợi nhuận, tái cấu trúc lại hệ thống hoạt động của toàn Tổng công ty.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Sau khi tích lũy 7 phiên xung quanh vùng giá 11.0 tại Fibonacci Retracement 38.2% hình thành từ ngày 6/11/2012 đến 18/2/2013, giá cổ phiếu VCG đã bứt thành công qua ngưỡng này và đang hướng đến vùng giá cao hơn tại Fibonacci Retracement 23.6% vùng giá 12.0-12.5. Giá cổ phiếu VCG trong tuần từ 13/5-17/5 cũng vừa chính thức vượt lên trên đường MA50 góp phần ủng hộ cho xu hướng tăng giá của cổ phiếu này. Nếu chinh phục thành công vùng 12.0-12.5, VCG sẽ chính thức bước vào xu thế tăng trong trung hạn. Các chỉ báo RSI, MACD cũng cho tín hiệu nên mua vào tích lũy.

Khuyến nghị:

Giá mua: 10.3-10.5

Giá mục tiêu 1: 12.0 - 12.5

Giá mục tiêu 2: 13.6 - 14.5

PHỤ LỤC VỀ CÔNG TY CON - CÔNG TY LIÊN DOANH LIÊN KẾT

CÁC CHỈ TIÊU VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2012

đvt: tỷ đồng

STT	Tên công ty con	Ngành	VĐL	Vốn góp	% vốn	TTS	Doanh thu thuần	LNST	LNST của VCG
1	CTCP Xây dựng số 1	BDS	74.0	40.8	55.1%	776.1	502.9	30.1	16.6
2	CTCP Xây dựng số 2	BDS	120.0	61.5	51.2%	1,386.1	910.2	20.7	10.6
3	CTCP Xây dựng số 3	BDS	80.0	40.8	51.0%	1,336.1	350.8	19.6	10.0
4	CTCP Xây dựng số 4	Xây dựng	3.5	3.5	100.0%	73.0	3.4	-4.6	-4.6
5	CTCP Xây dựng số 5	Xây dựng	50.0	25.5	51.0%	692.1	626.6	6.8	3.5
6	CTCP Xây dựng số 7	Xây dựng, BDS	80.0	40.8	51.0%	501.8	278.7	15.1	7.7
7	CTCP Xây dựng số 9	BDS	120.0	65.2	54.3%	1,562.4	865.4	19.0	10.3
8	Vinaconex Đà Nẵng	Xây dựng	10.4	7.7	73.6%	72.1	6.0	-5.2	-3.8
9	CTCP Xây dựng số 11	Xây dựng	84.0	54.8	65.2%	592.9	189.2	-10.2	-6.7
10	CTCP Xây dựng số 12	Xây dựng	58.2	30.6	52.6%	535.2	517.4	11.6	6.1
11	CTCP Xây dựng số 15	Xây dựng	100.0	51.0	51.0%	341.5	60.2	-11.8	-6.0
12	CTCP Xây dựng số 16	Xây dựng	15.0	7.8	51.9%	183.5	153.0	-2.4	-1.2
13	CTCP Xây dựng số 17	Xây dựng	15.1	12.4	82.2%	102.6	0.5	0.7	0.5
14	CTCP Vinaconex 25	Xây dựng, BDS	60.0	30.6	51.0%	507.9	744.0	16.3	8.3
15	CTCP Vinaconex 27	Xây dựng	17.8	10.2	57.3%	72.8	30.2	0.0	0.0
16	CTCP ĐTPT Điện Miền Bắc 2	Điện	193.9	132.0	68.1%	1,140.2	0.2	0.1	0.0
17	CTCP VIMECO	BDS	65.0	33.4	51.4%	952.4	978.2	-6.1	-3.1
18	CTCP Vinaconex Sài Gòn	Xây dựng	79.8	46.5	58.3%	246.7	129.5	0.2	0.1
19	CTCP VINACONSULT	Tư vấn thiết kế	11.0	5.6	51.0%	103.5	30.1	5.3	2.7
20	CTCP TV,ĐTXD và UD CNM (R&D)	Tư vấn thiết kế	2.5	1.3	51.0%	34.9	48.3	2.0	1.0
21	CTCP XD&XNK Quyết Thắng	Xây dựng	11.0	6.2	56.0%	19.9	-	-3.3	-1.8
22	CTCP Bê tông và XD Xuân Mai (XMC)	Xây dựng-VLXD	200.0	102.0	51.0%	2,123.0	1,222.0	-26.0	-13.3
23	CTCP ĐT&ĐV đô thị VN-Vinasinco	TM-DV	10.0	7.5	75.0%	28.9	80.1	2.5	1.8
24	CTCP ĐTXD và KD nước sạch Viwaco	Nước	80.0	40.8	51.0%	239.7	3.5	4.1	2.1
25	CTCP Siêu thị và XNK TM VN	Siêu thị	15.0	7.7	51.0%	-	-	0.0	0.0
26	CTCP ĐT&PT du lịch Vinaconex (ITC)	BDS	360.0	192.8	53.6%	883.5	18.5	-40.9	-21.9
27	CTCP ĐTPT Nhà&Đô thị Vinaconex	BDS	70.0	49.0	70.0%	193.4	155.5	0.5	0.4
28	CTCP Xi măng Cẩm Phả	Xi măng	2,000.0	1,990.0	99.5%	5,894.0	1,967.0	-316.0	-314.4
29	CTCP PT-TM Vinaconex (Chợ Mơ)	TM-DV	200.0	110.0	55.0%	996.5	-	0.1	0.0
30	CTCP Nước sạch Vinaconex	Nước	500.0	255.0	51.0%	1,251.0	283.9	0.3	0.1
31	CTCP Vận tải Vinaconex	TM-DV	200.0	117.9	58.9%	222.8	0.1	-44.2	-26.0
32	CTCP Vật tư ngành nước Vinaconex	TM-DV	20.0	10.7	53.6%	40.7	26.9	-1.0	-0.6
33	CTCP Vinaconex Dung Quất	TM-DV	50.0	47.0	94.0%	60.4	28.9	7.5	7.1
Tổng			4,956.1	3,638.4		23,167.6	10,211.2	-309.3	-314.4

Nguồn: Báo cáo thường niên 2012 VCG - DAS tổng hợp

đvt: tỷ đồng

STT	Tên công ty LDLK	Ngành	VĐL	Vốn góp	% vốn góp	TTS	Doanh thu thuần	LNST	LNST của VCG
1	CTCP ĐTPT Năng lượng Vinaconex	Điện	380.0	111.0	29.2%	1,396.0	332.6	94.3	27.5
2	CTCP Xi măng Yên Bình	Xi măng	256.0	66.6	26.0%	1,002.7	488.1	-75.2	-19.6
3	CTCP Nhân lực và Thương mại Vinaconex	TM-DV	30.0	13.3	44.2%	194.3	65.8	8.6	3.8
4	CTCP Xây dựng công trình ngầm VINAVICO	Xây dựng	69.6	21.5	30.8%	595.7	345.4	0.8	0.3
5	CTCP Vinaconex 6	Xây dựng	80.0	28.8	36.0%	581.9	630.4	7.6	2.7
6	CTCP Tài chính Vinaconex-Viettel	Tài chính-NH	1,000.0	330.0	33.0%	3,602.2	457.2	84.0	27.7
7	CTCP Sàn BDS Vinaconex	BDS	10.0	3.6	36.0%	13.4	7.8	0.8	0.3
8	CTCP Ống sợi thủy tinh Vinaconex	Sản xuất	30.0	7.3	24.4%	66.6	80.8	4.5	1.1
9	Cty TNHH Ld QT Vinaconex-Taisei	BDS	35.0	10.2	29.0%	807.6	2,137.4	119.4	34.6
10	Cty TNHH Vina - SanWa	Sản xuất	60.9	25.0	41.0%	182.7	117.1	2.3	0.9
11	Cty LD TNHH PT ĐTM An Khánh	BDS	680.0	340.3	50.0%	7,291.0	323.0	-13.0	-6.5
Tổng			2,631.5	957.4		15,734.1	4,985.7	234.0	72.9

Nguồn: Báo cáo thường niên 2012 VCG - DAS tổng hợp

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (gọi tắt là DAS) là thành viên của Tập đoàn tài chính Ngân hàng Đông Á, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. DAS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. DAS hiện là cổ đông lớn của nhiều công ty, và là chủ sở hữu của Công ty quản lý Quỹ đầu tư Đông Á. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Bảo lãnh phát hành, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán

Hệ thống chi nhánh

Trụ sở chính:

Địa chỉ: 56-68 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (848) 38218.666

Fax: (848) 38218.713

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: (844) 3944.5175

Fax: (844) 3944.5178

Chi nhánh Chợ Lớn:

Địa chỉ: 110C Ngô Quyền, Phường 8, Quận 5, TP.HCM

Điện thoại: (848) 3853.9623

Fax: (848) 3853.9624

Chi nhánh Vũng Tàu:

Địa chỉ: 26-28 Phạm Hồng Thái, P7, TP Vũng Tàu

Điện thoại: (064) 3584.898

Fax: (064) 3584.899

• Phòng giao dịch Quận 10:

Địa chỉ: Lầu 2, Số 17 Hồ Bá Kiện, P15, Quận 10. HCM

Điện thoại: (84.8) 3979.7639

Fax: (84.8) 3979.7696

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của DAS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được DAS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, DAS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi DAS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của DAS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.